

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT VIỆT TRÌ

Địa chỉ: Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Điện thoại: 0210. 3911 696

Fax.: 0210. 3911 512



HỒ SƠ

CÔNG BỐ TCCS CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM HÀNG HOÁ

SẢN PHẨM VI-CHLORINE

(CALCIUM HYPOCHLORITE)

TCCS 11:2024/HCVT

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 420/QĐ-HCVT ngày 01 tháng 10 năm 2024)

Số: 420 /QĐ-HCVT

Việt Trì, ngày 01 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành tiêu chuẩn cơ sở
Vi-CHLORiNE (Calcium hypochlorite)

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP HÓA CHẤT VIỆT TRÌ

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

*Căn cứ Nghị định số: 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 và
Nghị định số: 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 05 năm 2018 quy định chi tiết thi
hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;*

*Căn cứ Thông tư số: 11/2021/TT-BKHHCN ngày 18 tháng 11 năm 2021 của
Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn;*

Căn cứ khả năng sản xuất của Công ty.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Tiêu chuẩn cơ sở: TCCS 11:2024/HCVT, áp dụng cho sản phẩm Vi-CHLORiNE (Calcium hypochlorite), được sản xuất tại Công ty Cổ phần Hoá chất Việt Trì.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Kỹ thuật.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Văn Đình Hoan

**CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG HÀNG HÓA
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT VIỆT TRÌ**

Địa chỉ: Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Điện thoại: 0210.3911698

Fax: 0210.3911512

Website: <http://www.vitrichem.vn>

Email: info@vitrichem.vn

CÔNG BỐ

Tên tiêu chuẩn: TCCS 11:2024/HCVT

Tên sản phẩm: **Vi-CHLORiNE**
(Calcium hypochlorite)

Nhà sản xuất: Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì

Loại hàng hóa: Sản phẩm làm chất khử trùng, tẩy trắng, xử lý nước, xử lý, cải tạo môi trường trong nuôi trồng thủy sản,...

Dạng: Bột, hạt

Hình thức đóng gói: Thùng nhựa kín, với qui cách 25kg, 45kg

Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì cam kết sản xuất, kinh doanh sản phẩm đúng tiêu chuẩn công bố nêu trên và chịu trách nhiệm về những vi phạm đối với tiêu chuẩn chất lượng đã công bố.

Tiêu chuẩn này có giá trị 3 năm kể từ ngày ký.

Việt Trì, ngày 01 tháng 10 năm 2024

TỔNG GIÁM ĐỐC

Văn Đình Hoan

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT VIỆT TRÌ

Địa chỉ: Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Điện thoại: 0210. 3911 696

Fax.: 0210. 3911 512




TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

TCCS 11:2024/HCVT


Vi-CHLORiNE

(CALCIUM HYPOCHLORITE)

	TCCS 11:2024/HCVT Vi-CHLORiNE	Có hiệu lực từ	01/10/2024
		Trang	2/7

MỤC LỤC


LỜI NÓI ĐẦU	3
1. Phạm vi áp dụng	4
2. Tài liệu viện dẫn	4
3. Yêu cầu kỹ thuật.....	5
3.1. Yêu cầu cảm quan	5
3.2. Yêu cầu về các chỉ tiêu chất lượng.....	5
4. Phương pháp thử	6
5. Ghi nhãn, bao gói, vận chuyển và bảo quản, tồn trữ	6
5.1. Ghi nhãn	6
6.1 Bao gói	6
6.2 Vận chuyển.....	7
6.3 Bảo quản, tồn trữ	7
6. Quy tắc an toàn.....	7

	TCCS 11:2024/HCVT Vi-CHLORiNE	Có hiệu lực từ	01/10/2024
		Trang	3/7

LỜI NÓI ĐẦU

TCCS 11:2024/HCVT ban hành ngày 01 tháng 10 năm 2024 thay thế TCCS 11:2024/HCVT ban hành ngày 15 tháng 3 năm 2024.

Cơ quan biên soạn và ban hành: Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì theo Quyết định số:420/QĐ-HCVT, ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì.

	TCCS 11:2024/HCVT Vi-CHLORiNE	Có hiệu lực từ	01/10/2024
		Trang	4/7

Vi-CHLORiNE

(Calcium hypochlorite)

1. Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 11:2024/HCVT quy định về yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử, công dụng, ghi nhãn và các yêu cầu khác áp dụng cho sản phẩm Vi-CHLORiNE được sản xuất tại Công ty Cổ phần Hoá chất Việt Trì.


Sản phẩm được sử dụng làm chất khử trùng, tẩy trắng, xử lý nước, xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản ...

Công thức phân tử: $\text{Ca}(\text{OCl})_2$

2. Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau rất cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản được nêu. Đối với các tài liệu không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm các sửa đổi, bổ sung (nếu có).

TCVN 13053:2021	Sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản - Lấy mẫu
TCVN 7289:2003	Lấy mẫu sản phẩm hóa dùng trong công nghiệp - an toàn trong lấy mẫu
TCVN 4851:1989	Nước dùng để phân tích trong phòng thí nghiệm
TCVN 1058:1978	Hoá chất - Phân nhóm và ký hiệu mức độ tinh khiết
TCVN 4374:1986	Thuốc thử - Phương pháp chuẩn bị dung dịch chỉ thị
TCVN 1055:1986	Thuốc thử - Phương pháp chuẩn bị các thuốc thử dung dịch và hỗn hợp dùng trong phân tích
QCVN 05:2020/BCT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản và vận chuyển hóa chất nguy hiểm
QCVN 02-32- 1: 2019/BNNPTNT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản. Phần 1: Hóa chất, chế phẩm sinh học
ASTM D 2022	Standard Test Methods of Sampling and Chemical Analysis of Chlorine - Containing Bleaches/Phương pháp thử nghiệm chuẩn về lấy mẫu và phân tích hóa học của chất tẩy trắng có chứa clo
ASTM E1229 - 21	Standard Specification for Calcium Hypochlorite/Thông số kỹ thuật tiêu chuẩn cho Calcium hypochlorite

	TCCS 11:2024/HCVT Vi-CHLORiNE	Có hiệu lực từ	01/10/2024
		Trang	5/7

Thông tư 08/2019/TT-BNNPTNT - Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản

TCVN 8900-9:2012 - Phụ gia thực phẩm - Xác định các thành phần vô cơ - Phần 9: Định lượng Asen và antimon bằng đo phổ hấp thụ nguyên tử hydrua hóa.

TCVN 8900-7:2012 - Phụ gia thực phẩm - Xác định các thành phần vô cơ - Phần 7: Định lượng Antimon, Bari, Cadimi, Crom, Đồng, Chì và Kẽm bằng đo phổ phát xạ nguyên tử Plasma cảm ứng cao tần (ICP-AES).

3. Yêu cầu kỹ thuật

3.1. Yêu cầu cảm quan

Yêu cầu về cảm quan đối với sản phẩm Vi-CHLORiNE được quy định trong Bảng 1.

Bảng 1. Chỉ tiêu cảm quan đối với sản phẩm Vi-CHLORiNE


STT	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Dạng sản phẩm	Bột hoặc hạt
2	Màu sắc	Màu trắng đục
3	Mùi vị	Có mùi hắc do clo có sự phân hủy chậm trong không khí ẩm. Người sử dụng có thể gây hiện tượng chảy nước mắt và nước mũi.

3.2. Yêu cầu về các chỉ tiêu chất lượng

Yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm Vi-CHLORiNE được quy định trong Bảng 2.

Bảng 2. Chỉ tiêu chất lượng đối với sản phẩm Vi-CHLORiNE

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức chất lượng	
			Loại 70%	Loại 65%
1	Chlorine hoạt tính	%	≥ 70	≥ 65
2	Asen (As)	mg/kg	≤ 5	
3	Chì (Pb)	mg/kg	≤ 30	
4	Độ ẩm	%	$4 \div 10$	

	TCCS 11:2024/HCVT Vi-CHLORiNE	Có hiệu lực từ	01/10/2024
		Trang	6/7

4. Phương pháp thử

- 4.1. Lấy mẫu theo TCVN 13053:2021 và TCVN 7289 (ISO 3165).
- 4.2. Chuẩn bị mẫu thử theo TCVN 13053:2021.
- 4.3. Xác định các chỉ tiêu cảm quan theo Dược điển Việt Nam.
- 4.4. Xác định hàm lượng chlorine hoạt tính theo ASTM D 2022.
- 4.5. Xác định hàm lượng Asen (As) theo TCVN 8900-9:2012.
- 4.6. Xác định hàm lượng Chì (Pb) theo TCVN 8900-7:2012.
- 4.7. Xác định độ ẩm theo GB/T 10666-2019.

5. Ghi nhãn, bao gói, vận chuyển và bảo quản, tồn trữ


5.1. Ghi nhãn

Nhãn hàng hóa được dán hoặc in trực tiếp lên bao bì, thực hiện theo Nghị định số 43/2017/NĐ-CP, Nghị định 111/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa, Thông tư 05/2019/TT-BKHCN ngày 26/6/2019 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa và các quy định pháp luật liên quan, gồm có các nội dung sau:

- Tên hàng hóa;
- Tiêu chuẩn áp dụng;
- Tên và địa chỉ của nhà sản xuất;
- Định lượng;
- Ngày sản xuất;
- Hạn sử dụng;
- Thành phần hoặc thành phần định lượng;
- Mã nhận dạng hóa chất (nếu có);
- Hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ (nếu có);
- Biện pháp phòng ngừa (nếu có);
- Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản.

5.2. Bao gói

- Bao bì phải làm từ vật liệu chịu được môi trường oxy hóa mạnh như: nhựa PVC, composite, PTFE,.... Đặc biệt không sử dụng bao bì bằng kim loại;

	TCCS 11:2024/HCVT Vi-CHLORiNE	Có hiệu lực từ	01/10/2024
		Trang	7/7

- Nắp đậy bao bì chứa phải kín;
- Trước khi chứa sản phẩm, bao bì phải cọ rửa thật sạch tránh để lẫn các loại hoá chất khác.

5.3. Vận chuyển

- Có thể vận chuyển sản phẩm bằng các phương tiện giao thông công cộng, phương tiện chuyên dụng nhưng phải được bảo quản như quy định trong Điều 5.4;
- Trên đường vận chuyển, chủ phương tiện không đỗ, dừng ở nơi công cộng, đông người;
- Kèm hồ sơ liên quan theo các quy định pháp luật hiện hành.

5.4. Bảo quản, tồn trữ

- Sản phẩm phải được bảo quản, tồn trữ tại nơi khô, mát, thoáng gió, có mái che, tránh ánh nắng trực tiếp chiếu vào, đồng thời tránh xa các nguồn nhiệt và lửa;
- Nền nhà nơi bảo quản, tồn trữ phải được làm hay được phủ bằng vật liệu chịu được môi trường oxy hóa mạnh;
- Không bảo quản, tồn trữ sản phẩm chung một nơi với axit, chất hữu cơ, chất khử và các hàng hóa khác có thể phản ứng nguy hiểm với sản phẩm;
- Khi được lưu trữ đúng cách, Calcium hypochlorite có thể có thời hạn sử dụng là 36 tháng.

6. Quy tắc an toàn

6.1. Có phiếu an toàn hóa chất kèm theo.

6.2. Nhãn cảnh báo: Trên bao bì phải dán nhãn cảnh báo theo các quy định về an toàn hóa chất.

6.3. Khi sử dụng phải dùng các phương tiện bảo vệ cá nhân và phải tuân theo các quy định về an toàn hóa chất.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Văn Đình Hoan